

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÀM SƠN
TỈNH THANH HÓA**
Số: 10/2020/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

TP. Sầm Sơn, ngày 28 tháng 02 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÀM SƠN- TỈNH THANH HÓA

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 09/2020/TLST/HNGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2020, giữa;

Nguyên đơn: Anh Lê Doãn S - SN 1991

Bị đơn: Chị Đào Thị N - SN 1995

Cùng địa chỉ: khu phố C, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Doãn S và chị Đào Thị N.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về hôn nhân: Anh Lê Doãn S và chị Đào Thị N thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: Anh, chị có 01 con chung là Lê Doãn H sinh ngày 11/01/2014. Giao cháu H cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng, anh S có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000đ, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 3/2020 cho đến khi cháu H thành niên. Anh S có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.
 - Về tài sản: Anh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.
 - Về án phí: Anh Lê Doãn S chịu 150.000đ án phí hôn nhân sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng định kỳ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh

đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số AA/2018/0007218 ngày 06/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa (anh S đã nộp đủ tiền án phí).

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSNDTP SS;
- Chi cục THADS SS;
- UBND phường Q;
- Lưu hồ sơ .

THẨM PHÁN

(đã ký)

Ngô Thị Hà